

Bản án số: 93/2018/HS-PT  
Ngày 27-11-2018

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Tuyền

*Các Thẩm phán:*

Bà Trần Minh Phương

Bà Phạm Thị Thanh Bình

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Nguyệt Minh - Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 71/2018/TLPT-HS ngày 16 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Bùi Văn Đ do có kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2018/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C, thành phố Hải Phòng.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Bùi Văn Đ**, sinh ngày 20 tháng 9 năm 1983 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn M và bà Mai Thị L; có vợ là Đỗ Thị K và 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2018 đến ngày 07 tháng 02 năm 2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Ngoài ra còn có 04 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị vắng mặt do Tòa án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 01 tháng 02 năm 2018, Phạm Văn Kh, Bùi Văn Đ đến nhà anh Lương Minh Th ở thôn A1, xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng chơi, lúc này anh Th không có ở nhà mà chỉ có chị Phạm Hồng Ch là vợ anh Th ở nhà. Mọi người ngồi chơi uống nước được một lúc thì chị Ch đi chợ và bảo mọi người cứ ở lại chơi trông nhà hộ. Sau đó, Nguyễn Văn L, Hoàng Văn Th, Khúc Thành T, Phạm Văn N cũng đến nhà anh Th chơi rồi mọi người cùng rủ nhau đánh bạc trái phép dưới hình thức xóc đĩa, Đ là người cắt quân vị. Khi đánh bạc, Kh là người cầm cái, còn Đ, L, Th1, T đều là những người đặt tiền cược với quy ước mỗi ván chơi có hai cửa chặn và lẻ để cho những người đặt tiền cược vào cửa mà mình thích, cụ thể như sau: Kh cho bốn quân vị vào trong bộ bát đĩa xóc lên nhiều lần rồi đặt xuống cho những người chơi đặt tiền vào các cửa chặn, lẻ với số tiền đặt cược tối thiểu là 50.000 đồng, tối đa là 500.000 đồng. Khi Kh mở bát ra nếu có hai quân vị hoặc cả bốn quân vị cùng một màu thì là chặn và người đặt tiền ở cửa này thắng còn người đặt tiền ở cửa lẻ thua, nếu có một quân vị có màu khác với ba quân vị còn lại thì là lẻ và người đặt tiền ở cửa này thắng, người đặt tiền ở cửa chặn thua. Nếu người nào thắng trong ván đó thì được đúng số tiền mà mình đã đặt cược và ngược lại, người nào thua thì mất toàn bộ số tiền mà mình đã đặt cược. Trong quá trình chơi, không có người nào thu tiền hồ. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày thì Công an huyện C và Công an xã B phát hiện bắt quả tang 05 đối tượng có tên trên đang đánh xóc đĩa trái phép được thua bằng tiền. Vật chứng thu giữ gồm: Thu trên chiếu bạc một chiếc bát sứ, 01 chiếc đĩa bằng sứ, 04 quân vị hình tròn và 14.900.000 (Mười bốn triệu chín trăm nghìn) đồng. Thu trong người Kh 1.200.000 đồng trong 01 chiếc ví da màu đen. Ngay sau đó Công an huyện C đã dẫn giải các đối tượng trên về trụ sở để xác minh giải quyết.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đều khai nhận hành vi đánh xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền của mình như đã nêu trên. Cụ thể Phạm Văn Kh khai dùng 2.050.000 đồng để đánh bạc, trong đó trên tay cầm 1.050.000 đồng, còn 1.200.000 đồng để trong ví cất trên người, khi đánh bạc thua 950.000 đồng còn 100.000 đồng vất xuống chiếc bạc ngay sau khi Công an vào bắt quả tang. Bùi Văn Đ khai dùng 10.000.000 đồng để đánh bạc, khi đánh bạc thắng 3.650.000 đồng. Hoàng Văn Th1 khai dùng 1.800.000 đồng để đánh bạc, khi đánh bạc thua 1.000.000 đồng. Nguyễn Văn L khai dùng 1.700.000 đồng để đánh bạc, khi đánh bạc thua hết 1.700.000 đồng. Khúc Thành T khai dùng 350.000 đồng để đánh bạc, khi đánh bạc không thua, không thắng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2018/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2018, Tòa án nhân dân huyện C, thành phố Hải Phòng đã căn cứ khoản 1 Điều 321, khoản 1 Điều 17, Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58; của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, trừ cho bị cáo 07 ngày bị tạm giữ (kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2018 đến ngày 07 tháng 02 năm 2018). Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo không quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Ngoài ra, còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, tuyên nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo Bản án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04 tháng 9 năm 2018, bị cáo Bùi Văn Đ có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn Đ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của mình và đã nộp 10.200.000 đồng để thực hiện nộp tiền phạt theo quyết định của Bản án sơ thẩm.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, vai trò, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Bùi Văn Đ và xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn Đ đã xuất trình biên lai thu tiền chứng minh bị cáo đã nộp số tiền 10.200.000 đồng để thực hiện nộp tiền phạt và án phí theo quyết định của Bản án sơ thẩm nên được xem xét hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo đủ điều kiện để xem xét cho hưởng án treo. Căn cứ tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Đ, sửa Bản án sơ thẩm theo hướng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo đối với bị cáo Bùi Văn Đ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 01 tháng 02 năm 2018, tại nhà anh Lương Minh Th ở thôn A1, xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng, Phạm Văn Kh, Bùi Văn Đ, Hoàng Văn Th1, Nguyễn Văn L và Khúc Thành T đã cùng nhau đánh xóc đĩa trái phép, sát phạt nhau bằng tiền, với số tiền đánh bạc là 16.100.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Bùi Văn Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Đ: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, vai trò của bị cáo, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ 06 tháng tù là phù hợp. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn Đ cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới là sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Bùi Văn Đ đã nộp số tiền 10.200.000 đồng để thực hiện nộp tiền phạt và án phí theo quyết định của Bản án sơ thẩm, bị cáo có anh ruột là Bùi Văn N1 là liệt sĩ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, bị cáo Bùi Văn Đ có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 khoản Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên có đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết buộc bị cáo phải cải tạo cách ly xã hội nên giao bị cáo về cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Đ và chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, sửa Bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo đối với bị cáo Bùi Văn Đ.

[3] Về án phí: Yêu cầu kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Đ được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Đ, sửa Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Bùi Văn Đ.

- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 60, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ: 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn Đ cho Ủy ban ban nhân dân xã B, huyện C, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ghi nhận bị cáo Bùi Văn Đ đã nộp số tiền 10.200.000đ (Mười triệu hai trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, thành phố Hải Phòng theo Biên lai thu tiền số AA/2010/8089 ngày 25 tháng 10 năm 2018.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Văn Đ không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án số 31/2018/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Minh Phương - Phạm Thị Thanh Bình**

**Nguyễn Xuân Tuyến**

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT I)
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện C;
- Cơ quan điều tra Công an huyện C;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Tòa án nhân dân huyện C;
- PV27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Xuân Tuyến**